

BÁO CÁO

**kết quả 10 năm thực hiện Kết luận số 72-KL/TW,
ngày 17/5/2010 của Bộ Chính trị (khóa X)
về “Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020”**

Thực hiện Công văn số 169-CV/UBKTTU, ngày 21/5/2021 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về việc báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Kết luận 72-KL/TW, ngày 17/5/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về “Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020”, Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. Đặc điểm tình hình

Tính đến ngày 30 tháng 5 năm 2021, toàn Đảng bộ huyện Đam Rông có 1.696 đảng viên, trong đó: Đảng viên chính thức 1.616 đồng chí; đảng viên dự bị 80 đồng chí; đảng viên nữ 608 đồng chí; đảng viên là người dân tộc thiểu số 600 đồng chí; đảng viên là người theo đạo 503 đồng chí; có 39 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (11 đảng bộ cơ sở, 28 chi bộ cơ sở), trong đó: Khối xã có 08 tổ chức cơ sở đảng; khối lực lượng vũ trang có 02 tổ chức cơ sở đảng; khối cơ quan hành chính, sự nghiệp có 29 tổ chức cơ sở đảng. Ủy ban kiểm tra Huyện ủy gồm 6 đồng chí (ủy viên chuyên trách 3, ủy viên kiêm nhiệm 2 và 1 đồng chí chuyên viên); Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở 49 đồng chí; 28 đồng chí phụ trách công tác kiểm tra, giám sát của chi bộ cơ sở.

Xác định làm tốt công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng sẽ góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn chú trọng tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo phương châm vừa xây, vừa chống, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Trong những năm qua, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 17/5/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về “Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020” và Thông báo Kết luận số 38-KL/TW, ngày 03/8/2017 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020 đã góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; giữ vững kỷ cương, kỷ luật, đấu tranh phòng ngừa,

ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, “tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ” củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

II. Tình hình, kết quả thực hiện

1. Việc tổ chức thực hiện

- Việc tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Kết luận 72 và Thông báo Kết luận 38 đến tổ chức đảng và đảng viên.

Để triển khai, thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 17/5/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về “Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020”, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức hội nghị để triển khai, quán triệt thực hiện đến các đồng chí là Huyện ủy viên, lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn huyện; bí thư, phó bí thư các tổ chức cơ sở đảng; chủ nhiệm, phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra các Đảng ủy cơ sở tham dự. Đồng thời, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức triển khai, quán triệt Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị đến toàn thể đảng viên thực hiện. Công tác triển khai, quán triệt được thực hiện chặt chẽ và đồng bộ; qua triển khai, quán triệt đã giúp cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, ý thức chấp hành kỷ luật được nâng lên, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong toàn Đảng bộ.

Qua hơn 10 năm triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị cho thấy cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng không ngừng nghiên cứu, học tập nắm vững đường lối, quan điểm, nghị quyết, chỉ thị, quy định về công tác xây dựng Đảng; đồng thời, nêu cao trách nhiệm, đổi mới việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nguyên tắc, quy định, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng. Xây dựng và chỉ đạo cấp ủy cấp dưới xây dựng quy trình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng và tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định.

Cấp ủy, ủy ban kiểm tra từ huyện đến cơ sở quan tâm thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng cho cán bộ, đảng viên, tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên về hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng, tạo sự đoàn kết, thống nhất, giữ nghiêm tính kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện 6 nhiệm vụ và giải pháp của Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị.

Hàng năm, ủy ban kiểm tra các cấp tham mưu giúp cấp ủy xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát, trong đó chú trọng kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng, đảng viên là cấp ủy viên, cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý, các đồng chí đứng đầu cấp ủy, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh sai phạm; nội dung

chấp hành cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Qua kiểm tra, giám sát kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm và xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm. Kết quả từ năm 2010 đến nay, cấp ủy các cấp kiểm tra 412 tổ chức đảng, 1.116 đảng viên (có 235 cấp ủy viên); qua kiểm tra, kết luận: có 309 tổ chức, 706 đảng viên thực hiện tốt nội dung kiểm tra; 103 tổ chức, 410 đảng viên thực hiện chưa tốt nội dung kiểm tra nhưng chưa đến mức phải thi hành kỷ luật. Giám sát chuyên đề 87 tổ chức đảng, 126 đảng viên (có 70 cấp ủy viên); kết quả giám sát: có 60 tổ chức, 110 đảng viên thực hiện tốt nội dung giám sát; 17 tổ chức, 16 đảng viên chưa thực hiện tốt nội dung được giám sát nhưng chưa đến mức phải chuyển sang kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm. Thi hành kỷ luật 01 tổ chức đảng bằng hình thức cảnh cáo. Cấp ủy các cấp và chi bộ thi hành kỷ luật 141 đảng viên (có 40 cấp ủy viên); hình thức: Khiển trách 107, cảnh cáo 29, cách chức 04, khai trừ 1. Sau kỷ luật không có đảng viên nào khiếu nại kỷ luật Đảng.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra các Đảng ủy cơ sở bám sát các nghị quyết, chỉ thị, các quy định, quy trình, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và Huyện ủy tập trung kiểm tra, giám sát những lĩnh vực thường dễ phát sinh tiêu cực, những nơi có biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; buông lỏng quản lý hoặc có hiện tượng bao che cấp dưới, đảm bảo các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả và đi vào thực tiễn cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ. Qua kiểm tra, giám sát kịp thời phát huy ưu điểm, tăng cường đoàn kết, thống nhất tạo sự đồng thuận trong xã hội, phòng ngừa, ngăn chặn suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Từ năm 2010 đến nay, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm 14 tổ chức đảng, 36 đảng viên (có 20 cấp ủy viên); qua kiểm tra, kết luận: có 14 tổ chức đảng có vi phạm nhưng chưa đến mức đề nghị thi hành kỷ luật, có 36 đảng viên vi phạm, phải thi hành kỷ luật 19 đảng viên, đã thi hành kỷ luật 19 đảng viên. Kiểm tra 184 tổ chức đảng cấp dưới về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; qua kiểm tra, kết luận: có 113 tổ chức thực hiện tốt nội dung kiểm tra, 71 tổ chức đảng thực hiện chưa tốt nội dung kiểm tra. Kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng đối với 37 tổ chức đảng với 79 đảng viên vi phạm; kết quả kiểm tra không có đảng viên nào phải thay đổi hình thức kỷ luật. Giám sát chuyên đề 71 tổ chức đảng, 67 đảng viên (có 50 cấp ủy viên); kết quả giám sát: có 70 tổ chức đảng và 67 đảng viên thực hiện tốt; 01 tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm phải chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm

nhưng chưa đến mức phải đề nghị thi hành kỷ luật. Từ năm 2010 đến nay Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 37 đảng viên (có 18 cấp ủy viên); hình thức: Khiển trách 24, cảnh cáo 11, khai trừ 2. Không có đơn thư tố cáo tổ chức đảng. Giải quyết tố cáo 13 đảng viên (có 9 cấp ủy viên); qua giải quyết, kết luận: chưa có cơ sở kết luận 2 đảng viên, tố sai 3 đảng viên, tố đúng và đúng một phần 8 đảng viên; tố đúng có vi phạm 7 đảng viên, phải thi hành kỷ luật 6 đảng viên đã thi hành kỷ luật 6 đảng viên. Không có đảng viên khiếu nại kỷ luật đảng. Kiểm tra 246 tổ chức đảng về thu, chi ngân sách, thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí; qua kiểm tra, kết luận: có 22 tổ chức vi phạm nhưng chưa đến mức phải đề nghị thi hành kỷ luật.

Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp luôn quan tâm công tác quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch và thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát nhằm kiện toàn tổ chức bộ máy ủy ban kiểm tra các cấp đảm bảo đủ sức hoạt động. Cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, từng bước phát huy năng lực của mình trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng, góp phần quan trọng trong việc chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Kết quả, từ năm 2010 đến nay, cử 05 cán bộ kiểm tra chuyên trách học cao cấp lý luận chính trị - hành chính, trung cấp lý luận chính trị - hành chính, cử nhân Ngành Tổ chức xây dựng Đảng, bồi dưỡng chức danh chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra huyện ủy; thi nâng ngạch kiểm tra viên lên kiểm tra viên chính 03 đồng chí; 03 đồng chí tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát do Trung ương tổ chức. Cử các đồng chí Ủy viên Ủy ban kiểm tra Huyện ủy, Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ do Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tổ chức. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp tổ chức 7 lớp tập huấn nghiệp vụ công tác đảng, công tác kiểm tra, giám sát cho 422 đồng chí cấp ủy viên, ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở và cán bộ kiểm tra các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

2. Những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện

- Việc chủ động phát hiện vi phạm qua sinh hoạt Đảng còn nhiều khó khăn, công tác kiểm tra, giám sát những lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, xây dựng cơ bản, quản lý ngân sách, quản lý bảo vệ rừng, phòng chống tham nhũng, kê khai tài sản... của Ủy ban Kiểm tra cấp huyện và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

- Một số quy định còn chưa đồng bộ, cụ thể như: Đảng viên vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình đã thi hành kỷ luật nhưng căn cứ để thi hành kỷ luật về hành chính và đoàn thể còn bất cập. Đảng viên nữ vi phạm sau khi hết thời kỳ thai sản (6 tháng) xem xét thi hành kỷ nhưng theo theo Nghị định 112/2020/NĐ - CP, ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật, cán bộ, công chức, viên chức. Điều 3 các trường hợp chưa xem xét cán bộ, công chức, viên chức nữ đang nuôi con dưới 12 tháng tuổi. Vì vậy, không đồng bộ với Khoản 6, Điều 2, Quy

định 102 “trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định kỷ luật về Đảng, phải xem xét, xử lý kỷ luật hành chính, đoàn thể...”

- Một số chế độ, chính sách cho ngành kiểm tra chưa thực hiện được theo Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị như: “*điều chỉnh bất hợp lý về lương của thành viên kiểm tra từ cấp huyện trở lên, thay thế chế độ hưởng phụ cấp nghề bằng hưởng hệ số lương như công an, quân đội; chế độ phụ cấp đối với cán bộ kiểm tra kiêm nhiệm, chính sách về nhà ở*”. Chế độ cho cán bộ luân chuyển từ huyện về cơ sở và chế độ cho cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng ủy cơ sở chưa đảm bảo.

- Chưa thực hiện được hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng ở cấp huyện và cơ sở...

3. Đánh giá kết quả thực hiện

3.1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

Hơn 10 năm thực hiện Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp trực thuộc Đảng bộ huyện đã triển khai thực hiện khá toàn diện, có kết quả các nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ chính trị được giao. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, ủy ban kiểm tra các cấp trong huyện thường xuyên tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, coi trọng sự phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, các cơ quan bảo vệ pháp luật, từng bước đổi mới phương pháp, lề lối làm việc, nâng chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, khẳng định được vị trí, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Kết quả thực hiện nhiệm vụ đã góp phần quan trọng trong việc ổn định tình hình chung của huyện, tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển; kỷ cương, kỷ luật trong Đảng được giữ vững; ý thức của từng cán bộ, đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như các chủ trương, chính sách của địa phương có chuyển biến tích cực; việc học tập, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã giúp cho đảng viên tự điều chỉnh mình nên các dấu hiệu vi phạm trong thời gian qua có chiều hướng giảm; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên được nâng lên, tạo được sự đồng thuận cao trong các tầng lớp nhân dân.

Đạt được kết quả trên là do, cấp ủy các cấp kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, quán triệt Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị đến toàn thể cán bộ chủ chốt các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện. Qua đó, nâng cao nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020 và ý thức chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thường xuyên tăng cường hoạt động công tác kiểm tra, giám sát; phát huy vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra và đội ngũ cán bộ làm công tác

kiểm tra các cấp, nhằm tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng quy định. Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, đảm bảo tạo nguồn cán bộ cho những nhiệm kỳ tiếp theo.

Cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra luôn quan tâm củng cố, xây dựng kiện toàn tổ chức bộ máy uỷ ban kiểm tra các cấp, đảm bảo đủ về số, mạnh về chất lượng. Uỷ ban kiểm tra các cấp tham mưu giúp cấp uỷ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng kịp thời, đúng quy định, quy trình, góp phần ngăn chặn, hạn chế vi phạm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

3.2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Một số ít cấp uỷ, người đứng đầu cấp uỷ cơ sở chưa thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát. Việc tham mưu giúp cấp uỷ lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát chưa được thường xuyên. Việc theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra của cấp uỷ, uỷ ban kiểm tra về thực hiện Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa X) chưa được thường xuyên.

Nhiệm vụ trọng tâm của uỷ ban kiểm tra các cấp là kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và kiểm tra đảng viên, kể cả cấp uỷ viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm nhưng thực hiện chưa nhiều; kết quả kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới có dấu hiệu vi phạm chưa phản ánh đúng với thực tế vi phạm hiện nay. Việc đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra tuy có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn hạn chế. Các cuộc kiểm tra còn dàn trải, chưa bám sát nhiệm vụ chính trị được giao, chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra chưa cao, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của các ngành trong công tác kiểm tra; chưa coi trọng kiểm tra phòng ngừa, phát huy nhân tố tích cực, kết luận kiểm tra chưa gắn kết với việc theo dõi, đôn đốc quá trình sửa chữa, khắc phục thiếu sót khuyết điểm. Công tác kiểm tra chưa đi sâu vào kiểm tra các lĩnh vực dễ vi phạm tiêu cực, tham nhũng, thất thoát, như quản lý và sử dụng ngân sách, đất đai... Thực hiện nhiệm vụ giám sát tuy có tiến bộ nhưng có lúc còn lúng túng, nên chất lượng, hiệu quả chưa cao. Công tác xây dựng đội ngũ uỷ ban kiểm tra các cấp còn bất cập. Trình độ, năng lực và kinh nghiệm thực tiễn của một bộ phận cán bộ làm công tác kiểm tra các cấp có mặt còn hạn chế, có trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát trong tình hình hiện nay, còn nể nang, né tránh, ngại va chạm trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

4. Một số kinh nghiệm rút ra qua thực hiện Kết luận 72

Sự nhận thức đúng đắn của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp về ý nghĩa, tầm quan trọng trong thực hiện Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị là yếu tố quan trọng, bảo đảm cho công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đạt chất lượng và hiệu quả.

Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng phải bám sát nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ và sự lãnh đạo, hướng dẫn của cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp trên. Thường xuyên phối hợp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra của Nhà nước, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát, tạo nhận thức đúng đắn, trách nhiệm của từng cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân; chú trọng đến việc biểu dương, khen thưởng và phát huy những nhân tố tích cực, nhân rộng điển hình tiên tiến qua kiểm tra, giám sát.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra các cấp bảo đảm số lượng, chất lượng, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra mẫu mực về phẩm chất đạo đức, tinh thông về chuyên môn, nghiệp vụ, có bản lĩnh chính trị vững vàng để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đồng thời, cấp ủy các cấp cần thực hiện tốt chế độ, chính sách cho cán bộ làm công tác kiểm tra. Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.

III. Phương hướng, nhiệm vụ và một số kiến nghị đề xuất

1. Phương hướng, nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai, quán triệt nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, quy định, hướng dẫn của Đảng, cấp ủy cấp trên và cấp mình về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của Đảng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên về mục đích, yêu cầu và tầm quan trọng Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị về “Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020”. Triển khai thực hiện có hiệu quả Thông báo Kết luận số 38-KL/TW, ngày 03/8/2017 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020 và các quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng. Nâng cao tinh thần trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp, trước hết là người đứng đầu cấp ủy trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát.

- Hằng năm, cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp phải xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm và tổ chức thực hiện đúng chương trình, kế hoạch đề ra. Coi trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực

hiện kiểm tra, giám sát, bảo đảm xử lý vụ việc một cách đồng bộ, toàn diện. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp kiểm tra, giám sát theo hướng chuyên sâu để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong toàn Đảng bộ.

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng, uỷ ban kiểm tra chủ động nắm tình hình, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức đảng trực thuộc, nhất là những nơi có biểu hiện nội bộ mất đoàn kết, biểu hiện sai phạm, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, vi phạm các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những nơi có vấn đề phức tạp mới nảy sinh, vấn đề bức xúc mà đảng viên, quần chúng quan tâm.

- Thường xuyên kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy uỷ ban kiểm tra các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra có bản lĩnh, liêm chính, năng lực, uy tín và chuyên môn giỏi. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ kiểm tra; quan tâm chế độ, chính sách, điều kiện làm việc đối với cán bộ kiểm tra cơ sở; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Kiến nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ đề xuất với Ủy ban Kiểm tra Trung ương xây dựng tiêu chuẩn cụ thể về đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát chuyên trách từ cấp huyện trở lên về năng lực, chuyên môn...

- Kiến nghị Trung ương tiếp tục thực hiện một số chế độ, chính sách cho ngành kiểm tra theo Kết luận số 72-KL/TW của Bộ Chính trị như: “*điều chỉnh bất hợp lý về lương của thành viên kiểm tra từ cấp huyện trở lên, thay thế chế độ hưởng phụ cấp nghề bằng hưởng hệ số lương như công an, quân đội; chế độ phụ cấp đối với cán bộ kiểm tra kiêm nhiệm*”. Chế độ cho cán bộ luân chuyển từ huyện về cơ sở và chế độ cho cán bộ làm công tác kiểm tra của Đảng uỷ cơ sở.

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng ở cấp huyện và cơ sở.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Kết luận số 72-KL/TW, ngày 17/5/2010 của Bộ Chính trị (khóa X) về “*Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2020*” của Ban Thường vụ Huyện uỷ Đam Rông.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ,
- Đ/c Nguyễn Bình Sơn - Ủy viên BTV TU, Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Huyện uỷ,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- UBKT các Đảng uỷ cơ sở,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT Huyện uỷ,
- Lưu Văn phòng Huyện uỷ.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Lộc